NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM
HCMC DEVELOPMENT J. S COMMERCIAL BANK
Số: 2546 /2026/CV-HDBank
V/v: Công bố TB HĐQT về Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử bầu Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2027-2032
Announcement of BOD's Notice on the standards and criteria for the nomination and self-nomination of BOD and BOS members for the 2027-2032 term

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2026
Ho Chi Minh City, October 26 , 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước**
To: State Securities Commission
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**
Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. **Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM (HDBANK)**
Name of organization: Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank

   - Mã chứng khoán: HDB
     Securities code: HDB
   - Địa chỉ: 25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, P. Sài Gòn, Tp.HCM
     Address: 25 Bis Nguyen Thi Minh Khai, Sai Gon Ward, HCMC
   - Điện thoại liên hệ: (028) 62 915 916
     Telephone: (028) 62 915 916
   - Email: info@hdbank.com.vn

2. **Nội dung thông tin công bố:**
Contents of disclosure:

   Thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của công ty niêm yết theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) công bố Thông báo số 14/2026/TB-HĐQT ngày 26/10/2026 của Hội đồng Quản trị về Tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đề cử, ứng cử ứng viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2027-2032.

   In compliance with the obligation of reporting and information disclosure of listed companies in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16/11/2020 of the Ministry of Finance, Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank – HDBank announces Notice No. 14/2026/TB-HDQT dated October 26, 2026 on the standards, eligibility criteria and documentation for the nomination and self-nomination of candidates for election to the HDBank Board of Directors and Board of Supervisors for the 2027-2032 term.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của HDBank vào ngày 26/10/2026 tại đường dẫn:

   The information was published on HDBank's website on October 26, 2026, as in the link:

   Đường dẫn tiếng Việt: https://hdbank.com.vn/vi/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/thong-tin-trai-phieu-hdbank

English Link: https://hdbank.com.vn/en/investor/thong-tin-nha-dau-tu/quan-he-co-dong/thong-tin-trai-phieu-hdbank

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/ Recipients:
- *Ủy ban Chứng khoán Nhà nước*
- *State Securities Commission*
- *Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange*
- *Lưu: Văn thư*
- *Filed: Administrative Office*

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:
- *TB HĐQT số 14/2026/TB-HĐQT ngày 26/10/2026*
- *BOD's Notice No. 14/2026/TB-HDQT dated October 26, 2026*

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM
HCMC DEVELOPMENT J.S.COMMERCIAL BANK
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH
CHIEF FINANCIAL OFFICER

PHẠM VĂN ĐẤU

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Digitally signed by NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Date: 2026.10.26 13:13:14 +07'00'

HDBank
Cam kết lợi ích cao nhất

Trụ sở chính
Địa chỉ: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, P.Sài Gòn, TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (8428) 62 915 916/Fax: (8428) 62 915 900/Website: www.hdbank.com.vn

Số: 14/2026/TB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đề cử, ứng cử ứng viên
bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH

- *Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành (gọi tắt là Luật Các Tổ chức tín dụng);*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành (gọi tắt là Luật Doanh nghiệp);*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành (gọi tắt là Luật Chứng khoán);*
- *Căn cứ Thông tư 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 về hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (đã được sửa đổi, bổ sung);*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank),*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HDBANK TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO:

Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) HDBank nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) giao phó với việc dẫn dắt Ngân hàng gặt hái nhiều thành tựu trên phương diện: tăng trưởng quy mô, lợi nhuận, chất lượng tài sản, vị thế thị trường, nhận diện thương hiệu...

Theo quy định của Luật Các Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ HDBank, HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 sẽ đương nhiên hết nhiệm kỳ sau ĐHĐCĐ thường niên HDBank năm 2027. Do vậy, dự kiến tại ĐHĐCĐ thường niên HDBank năm 2027, các Cổ đông sẽ bỏ phiếu biểu quyết, bầu Thành viên HĐQT, BKS HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng, HĐQT HDBank trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên HDBank năm 2027 (cho năm tài chính 2026) nội dung sau:

- Số lượng Thành viên HĐQT HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032 dự kiến là chín (09) thành viên, trong đó có hai (02) thành viên độc lập; và,
- Số lượng Thành viên BKS HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032 dự kiến là năm (05) thành viên.

HĐQT HDBank kính đề nghị Quý Cổ đông thực hiện quyền của Cổ đông theo quy định của pháp luật thông qua việc ứng cử, đề cử ứng viên làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank nhiệm kỳ mới 2027 – 2032 theo các nội dung sau đây:

I. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS HDBANK NHIỆM KỲ 2027 - 2032:

1. Cổ đông có quyền đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT, BKS nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng và Điều lệ HDBank hiện hành (Chi tiết tham khảo tại Phụ lục 01 của Thông báo này).
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử người để bầu vào HĐQT và BKS theo khoản 10 Điều 61 Luật các Tổ chức tín dụng và tiết xi điểm a khoản 1 Điều 22 Điều lệ HDBank hiện hành.
3. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng thành viên HĐQT, thành viên BKS do ĐHĐCĐ quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Số lượng mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:
   a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;
   b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 15% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
   c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 25% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;
   d. Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ 35% đến dưới 45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
   e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 45% đến dưới 55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;
   f. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 55% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;
   g. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% đến dưới 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;
   h. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 75% đến dưới 85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.
   i. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 85% đến dưới 95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa chín ứng cử viên.

   Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

II. DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS:

1. Ba (03) bản chính Thông báo về việc tự nguyện họp thành nhóm cổ đông và đề cử ứng cử viên làm Thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu tại Phụ lục 02 của Thông báo này);
2. Ba (03) bản chính Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật (theo mẫu tại Phụ lục 03 của Thông báo này);
3. Ba (03) bản chính Bản kê khai người có liên quan đối với ứng cử viên và được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật (theo mẫu tại Phụ lục 04 của Thông báo này);

4. Ba (03) bản chính Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định của ứng cử viên trong trường hợp ứng cử viên không có quốc tịch Việt Nam.

   Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì cổ đông, nhóm cổ đông đề cử ứng cử viên phải:

   (i) Có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này; và

   (ii) Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.

   Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm HDBank nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.

5. Ba (03) bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của nhân sự đề cử, ứng cử, trong đó văn bằng của ứng cử viên có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật.

6. Các tài liệu chứng minh ứng cử viên đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên HĐQT tổ chức tín dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 41 Luật Các Tổ chức tín dụng, cụ thể:

   a. Đối với điều kiện **"có ít nhất 3 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng:** Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý, người điều hành) của nhân sự dự kiến hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của nhân sự dự kiến.

   b. Đối với điều kiện **"có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với ngân hàng thương mại":**

      i. Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;

      ii. Đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng:

         - Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang là người quản lý.

         - Trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng phải thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm: ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật.

iii. Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự dự kiến là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của ứng cử viên hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại doanh nghiệp của ứng cử viên.

c. Đối với điều kiện **"có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán":** Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận ứng cử viên làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian ứng cử viên làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của ứng cử viên tại bộ phận này.

d. Đối với điều kiện **"có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài":** Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận ứng cử viên làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian ứng cử viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của ứng cử viên tại bộ phận này.

7. Các tài liệu chứng minh ứng cử viên đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên BKS tổ chức tín dụng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 41 Luật Các Tổ chức tín dụng: Ba (03) bản chính hoặc bản sao Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận ứng cử viên làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian ứng cử viên làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của ứng cử viên tại lĩnh vực này.

8. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng "có đạo đức nghề nghiệp" đối với ứng cử viên đã hoặc đang làm việc tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài: Ba (03) bản chính hoặc bản sao Văn bản tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc đánh giá về việc đáp ứng "có đạo đức nghề nghiệp" theo mẫu tại Phụ lục 05 của Thông báo này, trừ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã giải thể, phá sản, hợp nhất, bị sáp nhập.

9. Ba (03) bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật các giấy tờ liên quan khác, chứng minh các điều kiện nêu trên (nếu có).

III. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý:

1. Người ứng cử, đề cử vào các chức danh Thành viên HĐQT, Thành viên BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, ĐHĐCĐ HDBank về tính chính xác, trung thực về các giấy tờ, nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.

2. Các văn bản trong bộ hồ sơ phải được lập bằng Tiếng Việt. Văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt.

3. Các bản sao Tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang Tiếng Việt phải được chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.
4. Các bản sao hồ sơ, tài liệu của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật.
5. Các Tờ khai, văn bản do ứng cử viên tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.
6. Theo quy định tại Điều 44 Luật Các Tổ chức tín dụng, danh sách nhân sự được đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank nhiệm kỳ 2027 - 2032 phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi tiến hành bỏ phiếu biểu quyết bầu cử tại ĐHĐCĐ Thường niên HDBank 2027. Những người được bầu, bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

IV. THÔNG TIN TIẾP NHẬN HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:

Quý Cổ đông và nhóm Cổ đông vui lòng gửi hồ sơ ứng cử, đề cử theo thông tin sau:

1. Địa chỉ nhận hồ sơ:

a. Địa chỉ nhận hồ sơ bản gốc:

Văn phòng Lãnh đạo HDBank

Lầu 12A, Tòa nhà HD Tower, 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai,

Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

b. Địa chỉ email nhận hồ sơ bản scan: vphdqt@hdbank.com.vn

2. Thời gian nhận hồ sơ:

Thời hạn nhận hồ sơ chậm nhất là **17 giờ 00 ngày 15/11/2026**. Các hồ sơ nhận được sau thời điểm trên đều được coi là không hợp lệ.

Trường hợp quá thời hạn trên mà Quý Cổ đông không đề cử, ứng cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị đề cử.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH
HDBank
Cam kết lợi ích của bạn
TP. HỒ CHÍ MINH

KIM BYOUNGHO

Nơi nhận:
- *Như Kính gửi;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Website HDBank – Nhà Đầu tư;*
- *Lưu VPLĐ.*

Phụ lục 01:

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(Theo quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng)

I. Khoản 1, 2, 3 Điều 41. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành và một số chức danh khác của tổ chức tín dụng:

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

   a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Các Tổ chức tín dụng;

   b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

   c) Có trình độ từ đại học trở lên;

   d) Có một trong các điều kiện sau đây:

   - Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng;
   - Có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng;
   - Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hoặc
   - Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

   a) Không phải là người đang làm việc cho tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc đã làm việc cho tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó trong 03 năm liền kề trước đó;

   b) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của tổ chức tín dụng đó, ngoài những khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng;

   c) Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của tổ chức tín dụng đó, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng đó hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó;

   d) Không đại diện sở hữu cổ phần của tổ chức tín dụng đó; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng đó;

   đ) Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng đó tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này;

b) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;

c) Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

d) Không phải là người có liên quan của người quản lý tổ chức tín dụng đó;

đ) Trưởng ban Kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

II. Điều 42. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ:

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng:

a) Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

d) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng Quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật Các Tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

đ) Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng;

e) Người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát, Phó Giám đốc của quỹ tín dụng nhân dân đó;

g) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Tổng Giám đốc (Giám đốc) công ty con của tổ chức tín dụng:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

e) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng.

3. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của tổ chức tín dụng đó.

III. Điều 43. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng đó và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị của quỹ tín dụng nhân dân đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát của ngân hàng hợp tác xã.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị không phải là thành viên độc lập; thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Người điều hành tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp là Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó;

b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc của công ty mẹ của tổ chức tín dụng đó hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;

c) Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

   a) Người điều hành tổ chức tín dụng đó;

   b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;

   c) Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

4. Thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:

   a) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng đó, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của tổ chức tín dụng đó hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó;

   b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

5. Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là người quản lý, người điều hành công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc của công ty mẹ của tổ chức tín dụng đó.

Phụ lục 02:

BIỂU MẪU

THÔNG BÁO VỀ VIỆC TỰ NGUYỆN HỌP THÀNH NHÓM CỔ ĐÔNG VÀ ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

V/v: Đề cử ứng viên để bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) nhiệm kỳ 2027 – 2032)

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HDBANK**

Chúng tôi, những người có tên dưới đây là người đại diện của Cổ đông tổ chức hoặc Cổ đông cá nhân của HDBank tự nguyện tập hợp thành nhóm Cổ đông có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và HDBank, bao gồm:

TT	Tên Cổ đông	Mã cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần/ Vốn Điều lệ
1					
2					
3					
…					
…					
TỔNG CỘNG					

Chúng tôi xin thông báo và cam kết với Hội đồng Quản trị HDBank như sau:

1. Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, chúng tôi tự nguyện đề cử những người có tên dưới đây để tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát của HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032:

TT	Họ tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số, ngày cấp, nơi cấp Căn cước/ CCCD/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Chức danh đề cử, ứng cử
1						
2						
3						
…						
…						

2. Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát HDBank vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông Thường niên HDBank năm 2027 (cho năm tài chính 2026) để bầu cử chức danh trên.
3. Chúng tôi cam kết các nội dung của thông báo này là hoàn toàn chính xác, việc tập hợp thành nhóm cổ đông và đề cử ứng viên trên đây của chúng tôi được lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đầy đủ thẩm quyền để đề cử ứng viên tham gia Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2027 – 2032 theo đúng quy định pháp luật và ngân hàng.

Trân trọng.

(Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ liên quan của các ứng viên được gửi kèm theo thông báo này)

……, ngày …… tháng …… năm 20…

Cổ đông/ nhóm Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

Phụ lục 03:

BIỂU MẪU

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Theo quy định tại Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 07 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH [1]

Ảnh màu (4x6cm)

1. Về bản thân:

- **Họ và tên khai sinh:** .....
- **Họ và tên thường gọi:** .....
- **Bí danh:** .....
- **Ngày, tháng, năm sinh:** ...../...../.....
- **Số căn cước hoặc số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại** (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú, tạm trú) **đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam** hoặc số định danh cá nhân đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận căn cước theo pháp luật về căn cước:
  + CCCD số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....
  + Địa chỉ thường trú: .....
  + Nơi ở hiện tại: .....
- **Số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, quốc tịch/các quốc tịch (nếu có), nơi ở hiện tại đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam:**

- **Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện** (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng):

2. Trình độ học vấn:

- **Giáo dục phổ thông:**
- **Học hàm, học vị** (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp):

TT	Thời gian	Đơn vị đào tạo	Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
1	năm - năm	[Tên trường]	[Địa chỉ trường]	...	...
2	...	...	...	...	...

3. Quá trình công tác:

- **Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay[2]:**

TT	Thời gian [3]	Đơn vị công tác	Chức vụ [4]	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú [5]
1	tháng/năm – tháng/năm	...	...	**- Lĩnh vực:** **- Nhiệm vụ:**	
2	tháng/năm – tháng/năm	...	...	**- Lĩnh vực:** **- Nhiệm vụ:**	
3	tháng/năm – tháng/năm	...	...	**- Lĩnh vực:** **- Nhiệm vụ:**	

- **Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính [6]:**

4. Năng lực hành vi dân sự [7]:

5. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này).

1. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh ..... tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có) và tuân thủ các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của tổ chức tín dụng nước ngoài (nếu có) nơi tôi từng công tác.

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Thông báo cho Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.
- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

...., ngày ... tháng ... năm ... ...

Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai (8)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. *Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.*
2. *Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.*
3. *Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.*
4. *Nêu rõ nếu nhân sự dự kiến là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoặc quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, đồng thời ghi rõ mã số thuế/mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến là người quản lý.*
5. *Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:*
   a) *Công ty con của tổ chức tín dụng;*
   b) *Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;*
   c) *Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;*
   d) *Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);*
6. *Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm đ, h khoản 1 Điều 33 Luật Các Tổ chức tín dụng*
7. *Ghi cụ thể: Đầy đủ/ Hạn chế/ Mất năng lực hành vi dân sự.*
8. *Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.*

Phụ lục 04:

BIỂU MẪU

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Theo quy định tại Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 07 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TT	Người khai và "người có liên quan" của người khai	Mối quan hệ với người khai [1]	Số căn cước/số định danh cá nhân (đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam) hoặc số định danh cá nhân (đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận căn cước theo pháp luật về căn cước) hoặc số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp (đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế hoặc Giấy chứng nhận tương đương (đối với trường hợp người có liên quan là tổ chức ghi thông tin mã số doanh nghiệp)	Chức vụ tại tổ chức tín dụng đề nghị (Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank))	Chức vụ tại Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki (Vikki Bank) – Ngân hàng con của HDBank	Chức vụ tại Công ty Tài chính TNHH HD SAISON (HD SAISON) – Công ty con của HDBank	Chức vụ tại Công ty CP Chứng khoán HD (HDS) – Công ty con của HDBank	Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại tổ chức tín dụng đề nghị (HDBank) (%)
1	Nguyễn Văn A	Người khai	CCCD số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....	...	...	...	...	...
2	Nguyễn Văn B	Cha đẻ	CCCD số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....	...	...	...	...	...

TT	Người khai và "người có liên quan" của người khai	Mối quan hệ với người khai [1]	Số căn cước/số định danh cá nhân (đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam) hoặc số định danh cá nhân (đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận căn cước theo pháp luật về căn cước) hoặc số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp (đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế hoặc Giấy chứng nhận tương đương (đối với trường hợp người có liên quan là tổ chức ghi thông tin mã số doanh nghiệp)	Chức vụ tại tổ chức tín dụng đề nghị (Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank))	Chức vụ tại Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki (Vikki Bank) – Ngân hàng con của HDBank	Chức vụ tại Công ty Tài chính TNHH HD SAISON (HD SAISON) – Công ty con của HDBank	Chức vụ tại Công ty CP Chứng khoán HD (HDS) – Công ty con của HDBank	Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại tổ chức tín dụng đề nghị (HDBank) (%)
	Trần Thị C	Mẹ đẻ	CCCD số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....	...	...	...	...	...
...	...	...	...	...	...	...	...	...
...	Công ty	Ông A giữ chức vụ ... tại Công ty ...	ĐKKD số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....	...	...	...	...	...
...	...	...	...	...	...	...	...	...

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

...., ngày... tháng... năm...

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên) [2]

Ghi chú:

1. *Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan tại cột (2) thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 24 Điều 4, khoản 3 Điều 69 Luật Các Tổ chức tín dụng để điền vào cột này. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có, trường hợp người có liên quan đã mất ghi rõ đã mất.*
2. *Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.*

Phụ lục 05:

BIỂU MẪU

VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ

VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

(Theo quy định tại Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 07 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng)

TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ

VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

- *Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;*
- *Căn cứ Thông tư số ...../... .../ TT-NHNN ngày ... .../... .../... ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng;*
- *Căn cứ Thông tư số ...../... .../ TT-NHNN ngày ... .../... .../... ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ,*

[Tên Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài] cung cấp thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình công tác tại [Tên Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài] của Ông/Bà ..... như sau:

I. Thông tin về nhân sự:

1. **Họ và tên nhân sự:** ..... **Ngày, tháng, năm sinh:** ...../...../.....
2. **Thời gian công tác:** từ tháng/năm đến tháng/năm.
3. **Vị trí công tác, nhiệm vụ được giao:** thời gian từ tháng/năm đến tháng/năm (Nêu rõ nếu là người quản lý, người điều hành)

...

II. Thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp:

1. Thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số ...../...../ TT-NHNN ngày ...../...../..... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng:

2. Nhân sự đáp ứng/không đáp ứng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

   Trường hợp không đáp ứng, nêu rõ hành vi, thời gian và biện pháp xử lý.

III. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại văn bản này./.

Người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng,
chi nhánh ngân hàng nước ngoài

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Văn bản này được sử dụng lại khi làm hồ sơ đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự tại các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.